

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường, chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 1310/QĐ-BKH-CN ngày 22/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 45/TTr-KHCN ngày 16/8/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; 03 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ (có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng và phê duyệt quy trình nội bộ đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Sở

xong trước ngày 21/8/2022; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông chỉnh sửa, cập nhật quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính xong trước ngày 24/8/2022.

**Điều 3.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Phục vụ hành chính công và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VPUBND tỉnh:
  - + CVP, PCVP Đà, KGVX, TTPVHCC, TTTT;
  - + Lưu: VT, NC-KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Sơn**

**Phụ lục**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)

**PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung**

TT	Mã số TTHC trên CSDLQG	Tên thủ tục hành chính	Cơ chế giải quyết	Thời hạn giải quyết		Thời hạn giải quyết của các cơ quan (Sau cắt giảm)		Phí, lệ phí	Thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích		Ghi chú
				Theo quy định	Sau cắt giảm	Sở	Cơ quan phối hợp giải quyết		Tiếp nhận hồ sơ	Trả kết quả	
<b>I</b>	<b>TTHC lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng</b>										
1	2.001269	Thủ tục đăng ký tham dự sơ tuyển, xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia	MC	Hàng năm	Hàng năm	Hàng năm		Không		x	

**Ghi chú:**

- Thời hạn giải quyết được tính bằng ngày làm việc;
- Nơi tiếp nhận hồ sơ: **Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Giang**
- Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, Thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang,

Website: <http://hcc.bacgiang.gov.vn>; Số điện thoại lễ tân/tổng đài: (0204) 3531.111 – (0204) 3831.818; Số điện thoại trực tiếp nhận hồ sơ của Sở Khoa học và Công nghệ: (0204) 3662.011.

## 2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Đã công bố tại Quyết định	Văn bản/lý do bãi bỏ
1	2.001268	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang	Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ
2	2.002118	Thủ tục kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang	Thông tư số 06/2020/TT-BKHHCN ngày 10/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ
3	1.000438	Thủ tục đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng hàng đóng gói sẵn nhập khẩu	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang	Khoản 4, Điều 2, Nghị định số 13/2022/NĐ-CP ngày 21/01/2022 của Chính phủ

## PHẦN II: NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

### 1. Thủ tục đăng ký tham dự sơ tuyển, xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia (cấp hội đồng sơ tuyển Bộ, ngành; địa phương)

#### *a. Trình tự thực hiện:*

##### **Bước 1:** Tiếp nhận hồ sơ

Tổ chức, doanh nghiệp đăng ký tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia tại hội đồng sơ tuyển cấp địa phương nơi tổ chức, doanh nghiệp đăng ký hoạt động sản xuất, kinh doanh. Trường hợp tổ chức, doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của các bộ, ngành, có thể đăng ký tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia tại hội đồng sơ tuyển cấp Bộ, ngành.

##### **Bước 2:** Xử lý hồ sơ

Hội đồng sơ tuyển phải tiến hành đánh giá tổ chức, doanh nghiệp tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia theo hai bước: Đánh giá hồ sơ và đánh giá tại tổ chức, doanh nghiệp. Căn cứ vào kết quả đánh giá, hội đồng sơ tuyển quyết định danh sách các tổ chức, doanh nghiệp đủ điều kiện để đề xuất xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia và gửi các hồ sơ liên quan cho hội đồng quốc gia thông qua cơ quan thường trực Giải thưởng chất lượng quốc gia.

##### **Bước 3:** Trả kết quả

*Hội đồng sơ tuyển thông báo bằng văn bản kết quả đánh giá và các thông tin phản hồi khác cho tổ chức, doanh nghiệp sau khi có kết quả đánh giá của hội đồng sơ tuyển.*

#### *b. Cách thức thực hiện:*

*Nộp trực tiếp tại Bộ phận một cửa, thông qua dịch vụ bưu chính.*

#### *c. Thành phần hồ sơ, số hồ sơ:*

\* Hồ sơ nộp tại Hội đồng sơ tuyển gồm:

+ Đơn đăng ký tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia theo quy định tại Mẫu số 19 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 74/2018/NĐ-CP;

+ Báo cáo giới thiệu chung về tổ chức, doanh nghiệp;

+ Báo cáo tự đánh giá theo 07 tiêu chí của Giải thưởng chất lượng quốc gia;

+ Tài liệu chứng minh về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến bản sao y bản chính (có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp), chứng chỉ hoặc tài liệu liên quan;

+ Tài liệu chứng minh về sự phù hợp của sản phẩm, hàng hóa chính với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng (bản sao y bản chính có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp);

+ Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc kế hoạch bảo vệ môi trường được phê duyệt và các kết quả quan trắc hằng năm hoặc báo cáo giám sát môi trường định kỳ theo quy định của pháp luật trong 03 năm gần nhất (bản sao y bản chính có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp);

+ Xác nhận kết quả thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước và thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội đối với người lao động hằng năm trong 03 năm gần nhất (bản sao y bản chính có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp);

+ Bản sao y bản chính (có ký tên và đóng dấu của tổ chức, doanh nghiệp), các tài liệu chứng minh khác về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, doanh nghiệp trong 03 năm gần nhất (nếu có);

- Số bộ hồ sơ: 01 bản giấy và 01 đĩa CD/USB.

**d. Thời hạn giải quyết:** Hằng năm

**đ. Đối tượng thực hiện:**

1. Tổ chức, doanh nghiệp tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia, bao gồm các loại hình sau:

- a) Sản xuất lớn;
- b) Sản xuất nhỏ và vừa;
- c) Dịch vụ lớn;
- d) Dịch vụ nhỏ và vừa.

2. Cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

**e. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Tại Hội đồng sơ tuyển cấp địa phương: Cơ quan Thường trực Giải thưởng chất lượng quốc gia tại địa phương là Cơ quan tham mưu, giúp việc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý khoa học và công nghệ trên địa bàn;

- Tại Hội đồng sơ tuyển cấp bộ, ngành: Cơ quan Thường trực Giải thưởng chất lượng quốc gia do Bộ, ngành chỉ định.

- Hội đồng sơ tuyển cấp địa phương, Bộ/ngành.

**g. Kết quả thực hiện:**

Công văn đề xuất xét tặng Giải thưởng chất lượng quốc gia cho tổ chức/doanh nghiệp gửi Hội đồng Quốc gia của Hội đồng sơ tuyển.

**h. Phí, lệ phí:** Không có.

**i. Mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đăng ký tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia theo quy định tại Mẫu số 19 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 74/2018/NĐ-CP.

**k. Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính:**

1. Tổ chức, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân đã hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ liên tục tại Việt Nam và không vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam trong thời gian ít nhất 36 tháng tính đến thời điểm đăng ký tham dự Giải thưởng chất lượng quốc gia.

2. Tổ chức, doanh nghiệp đã đạt Giải thưởng chất lượng quốc gia không hạn chế số lần và thời gian tham dự của tổ chức, doanh nghiệp đã đạt Giải thưởng chất lượng quốc gia.

3. Tổ chức, doanh nghiệp đã đạt Giải Vàng chất lượng quốc gia sau hai năm kể từ năm được Thủ tướng Chính phủ tặng Giải Vàng chất lượng quốc gia được tiếp tục tham dự lại Giải thưởng chất lượng quốc gia.

***1. Căn cứ pháp lý:***

- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007.
- Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá;
- Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá;
- Thông tư số 27/2019/TT-BKHHCN ngày 26/12/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết thi hành một số điều Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 và Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về Giải thưởng Chất lượng Quốc gia.

**ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM DỰ  
GIẢI THƯỞNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA NĂM 20.....**

1. Tên tổ chức, doanh nghiệp:

Tên giao dịch: .....

Tên tiếng Anh: .....

2. Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện thoại:..... Fax: .....

Email:.....Website:.....

Mã số thuế: .....

Số tài khoản: .....

Tại Ngân hàng: .....

3. Họ và tên Thủ trưởng tổ chức, doanh nghiệp:.....

Điện thoại:.....; di động:.....

Fax:..... Email: .....

4. Họ và tên người liên hệ: .....

Chức vụ:..... Đơn vị: .....

Điện thoại:.....; di động:.....

Fax:..... Email: .....

5. Lĩnh vực hoạt động chính:.....

.....

.....

.....

6. Nếu tổ chức, doanh nghiệp trực thuộc một tổ chức, doanh nghiệp khác, xin cung cấp các thông tin sau:

Tên tổ chức, doanh nghiệp mà đơn vị trực thuộc:.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại:..... Fax: .....

Email:.....Website:.....

7. Số lượng nhân viên chính thức trong 3 năm gần nhất, kể cả năm tham dự (có hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên):

Năm 20..... Năm 20..... Năm 20.....

8. Các năm đạt Giải thưởng Chất lượng Việt Nam/Giải thưởng Chất lượng Quốc gia: .....

9. Doanh thu trong 3 năm gần nhất, kể cả năm tham dự:

Năm 20..... triệu VNĐ Năm 20..... triệu VNĐ



Năm 20. .... triệu VNĐ (ước tính của năm tham dự)

10. Các địa điểm sản xuất, kinh doanh chính:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

11. Các hệ thống quản lý đang áp dụng:

ISO 9001       ISO 14001       ISO 22000       GMP   
HACCP       ISO 17025       SA 8000       OHSAS 18001   
Khác:.....

*Chúng tôi cam đoan những thông tin trên là hoàn toàn chính xác.*

....., ngày ..... tháng ..... năm.....  
**LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC/DOANH NGHIỆP**  
(ký tên, đóng dấu)